TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2023/QĐST - HNGĐ	*TP.T, ngày 10 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Dương Thị Y và anh Kim Duy T

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 15/3/2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" của chị Dương Thị Y và anh Kim Duy T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu:

1. Chị Dương Thị Y - sinh năm 1991

Địa chỉ: Phố 5, phường D, thành phố T, tỉnh T

2. Anh Kim Duy T - sinh năm 1976

Địa chỉ: Phố 5, phường D, thành phố T, tỉnh T.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 3 năm 2023 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Y và anh Kim Duy T

- Về con chung: Chị Y và anh T có 01 con chung là cháu Kim Thị Hà L, sinh ngày 03/9/2011. Ly hôn, giao cháu L cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Y cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 (một triệu) đồng. thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2023 cho đến khi cháu Linh đủ tuổi thành niên.

Chị Y có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP T;
- Chi cục THADS TP T;
- UBND P. D, TP. T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Linh